

Số: 68/2022/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 112/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1980

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Xóm A, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị L và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Lê Văn H N, sinh ngày 11/3/2007 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Lê Thanh H, sinh ngày 18/4/2012 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Con chung Lê Thị Lan O, sinh ngày 10/7/2002 đã đủ 18 tuổi, ở với ai tùy cháu quyết định.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị L, anh H vì không ai yêu cầu.

Chị L, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị L, anh H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị L thỏa thuận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0007731 ngày 12/4/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu. Hoàn trả cho chị L 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã T, huyện X, tỉnh H (ĐKKH năm 2001);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ